

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về tạm giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Nam năm 2024

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tạm giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Nam năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2918/TTr-SNV ngày 25 tháng 12 năm 2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tạm giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với 18 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Nam năm 2024, cụ thể như sau:

#### 1. Số lượng:

STT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng tạm giao năm 2024	
			Cán bộ, công chức cấp xã (người)	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã (người)
1	Thành phố Tam Kỳ	13	281	168
2	Thành phố Hội An	13	271	158
3	Thị xã Điện Bàn	20	426	254
4	Huyện Núi Thành	17	356	220
5	Huyện Phú Ninh	11	222	134
6	Huyện Đại Lộc	18	378	234

7	Huyện Thăng Bình	22	462	286
8	Huyện Quế Sơn	13	266	162
9	Huyện Duy Xuyên	14	292	180
10	Huyện Tiên Phước	15	296	176
11	Huyện Nông Sơn	6	120	72
12	Huyện Hiệp Đức	11	224	136
13	Huyện Phước Sơn	12	240	144
14	Huyện Nam Giang	12	254	158
15	Huyện Nam Trà My	10	204	124
16	Huyện Bắc Trà My	13	262	158
17	Huyện Đông Giang	11	222	134
18	Huyện Tây Giang	10	216	136
<b>Tổng cộng</b>		<b>241</b>	<b>4.992</b>	<b>3.034</b>

**2.** Số lượng cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm cả người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động được bầu giữ chức vụ cán bộ cấp xã và cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái về cấp xã.

**3.** Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định số lượng cụ thể cán bộ, công chức cấp và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã; bố trí số lượng của từng chức danh thuộc phạm vi quản lý phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- TTTU, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, NCKS (Ba).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Trí Thanh**